

Bản án số: 14/2019/HNGĐ – ST

Ngày: 29/10/2019

V/v Ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI – THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Hoàng Kim Tuấn.

+ **Các Hội thẩm nhân dân:**

1 – Ông Lý Ba Duy.

2 – Ông Bùi Tiến Chung.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thịnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai – Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 97/2019/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 08 năm 2019 về việc Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST – HNGĐ ngày 04/10/2019 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn: Anh Đào Văn K1 - Sinh năm 1974.**

Địa chỉ: Thôn TC – BC – ĐH – Thái Nguyên.

Dân tộc: Kinh; Văn hoá: 03/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

(*Có mặt*)

***Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T2 – Sinh năm 1979.**

Địa chỉ: BC – SM - V – Thái Nguyên

Dân tộc: Tày.

(*Vắng mặt lần 2 không có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa nguyên đơn anh Đào Văn K1 trình bày: Anh và chị T2 kết hôn với nhau năm 2008, có được tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã SM – V – Thái Nguyên.

Về con chung và nợ chung: Quá trình chung sống anh chị không có con chung, không vay ai và cho ai vay.

Về tài sản chung: Anh không kê khai và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nguyên nhân xin ly hôn: Ban đầu cuộc sống gia đình hạnh phúc, đến năm 2012 hai vợ chồng có mâu thuẫn, chị T2 đã bỏ đi không sống chung với anh nữa, năm 2017 vì nhu cầu tình cảm anh có tình cảm và chung sống với một người phụ nữ khác, vừa qua bị chính quyền xã BC xử phạt hành chính. Nay anh không còn tình cảm gì với chị T2 nữa.

Nay anh yêu cầu cho được ly hôn chị T2.

Về con chung và tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết vì không có con chung và tài sản chung.

*Bị đơn chị Nguyễn Thị T2 sau khi Tòa án thụ lý, Tòa án đã tiến hành triệu tập, thông báo nhiều lần để chị T2 đến Tòa án làm các thủ tục tố tụng theo quy định nhưng chị T2 trốn tránh không đến, nên Tòa án vẫn tiến hành giải quyết vụ án theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn có mặt, bị đơn đã được triệu tập họp lệ nhiều lần mà vẫn vắng mặt. Nên căn cứ vào Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định.

***Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai** phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án là đúng quy định của pháp luật và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án cụ thể:

-Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đào Văn K1, yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn đối với chị Nguyễn Thị T2.

-Về quan hệ vợ chồng: Cho anh Đào Văn K1 được ly hôn chị Nguyễn Thị T2.

-Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

-Về án phí: Nguyên đơn anh Đào Văn K1 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật giải quyết: Đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc Ly hôn giữa anh Đào Văn K1 và chị Nguyễn Thị T2.

[2] Về tư cách chủ thể: Anh Đào Văn K1 khởi kiện xin ly hôn chị Nguyễn Thị T2 nên anh Đào Văn K1 là nguyên đơn, chị Nguyễn Thị T2 là bị đơn trong vụ án.

[3] Về yêu cầu xin ly hôn của anh K1: Cuộc hôn nhân giữa anh K1 và chị T2 là hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp. Theo anh K1 ban đầu cuộc sống gia đình hạnh phúc, đến năm 2012 hai vợ chồng có mâu thuẫn, chị T2 đã bỏ đi không sống chung với anh nữa, năm 2017 vì nhu cầu tình cảm anh có tình cảm và chung sống với một người phụ nữ khác, vừa qua bị chính quyền xã BC xử phạt hành chính. Nay anh không còn tình cảm gì với chị T2 nữa. Căn cứ biên bản xác minh ngày 22/08/2019 của TAND huyện V tại xã SM xác định chị T2 đã về cư trú tại xã SM từ năm 2012. Đồng thời TAND huyện V đã ủy thác cho TAND huyện ĐH xác minh tại UBND xã BC, huyện ĐH xác định sau khi kết hôn được 06 năm thì anh K1, chị T2 phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, chị T2 bỏ về bên ngoại sinh sống, từ năm 2013 anh K1, chị T2 sống ly thân, thời gian gần đây anh K1 đã chung sống như vợ chồng với người phụ nữ khác và đã bị UBND xã BC xử phạt hành chính về hành vi này. Xét cuộc hôn nhân giữa anh K1 và chị T2 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nếu buộc anh chị về đoàn tụ thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đào Văn K1.

[4] Về con chung và tài sản chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Đào Văn K1 phải chịu 300.000 đồng án phí theo quy định.

[7] Xét ý kiến về việc giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai tại phiên tòa là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; 35; 39; 147; 227; 228 và 235 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ vợ chồng: Cho anh Đào Văn K1 được ly hôn chị Nguyễn Thị T2.

2. Về con chung và tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Anh Đào Văn K1 phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh K1 đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên lai số 0007410 ngày 09 tháng 08 năm 2019.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Đương sự;
- VKSND;
- UB xã;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Hoàng Kim Tuấn